

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 469/2018/HS-PT
Ngày 28 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Ông Tô Chánh Trung

Ông Phan Đức Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 212/2018/TLPT- HS ngày 26 tháng 4 năm 2018, đối với bị cáo Tô Út L . Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2018/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo kháng cáo:

Tô Út L ; Giới tính: Nam; Sinh năm 1968 tại Cà Mau; Trú tại: Ấp , xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông Tô Hữu Q (chết) và con bà Nguyễn Thị T (chết); Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Nguyễn Thị V (là bị hại trong vụ án - không có đăng ký kết hôn và đã chết), Bị cáo có 04 người con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2008); Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2017 (có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Võ Thanh T , thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Bà Nguyễn Thị V , sinh năm 1969 (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Nguyễn Văn H , sinh năm 1948 (Cha của bị hại);
- Bà Trương Thị H , sinh năm 1947 (Mẹ của bị hại)

Cùng ngụ tại: Ấp T , xã Phú Tân, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau

Trong vụ án này người đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 02/2017, Tô Út L từ tỉnh Cà Mau lên Thành phố Hồ Chí Minh sống cùng vợ là chị Nguyễn Thị V và con tại phòng trọ số 10, nhà số 19/21 đường Nơ Trang Long, Phường 15, quận Bình Thạnh.

Vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 15/02/2017, sau khi uống rượu bia, do nghi ngờ vợ có quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên Tô Út L đã cự cãi với vợ là chị Nguyễn Thị V . Sau đó, chị V đi ra ngoài phòng trọ thì Tô Út L cầm một con dao Thái Lan đi ra theo chị V và khi đến trước phòng trọ số 23 và hai bên tiếp tục cãi nhau rồi Tô Út L dùng dao đâm sượt vai phải của chị V thì chị V đánh vào phía sau đầu của Tô Út L làm Tô Út L chúi đầu về phía trước, tiếp sau đó chị V vòng ra phía sau lưng của Tô Út L để bỏ chạy thì Tô Út L dùng tay phải cầm dao đâm ngược về phía sau 01 nhát trúng vào nách bên trái của chị V . Sau khi bị đâm thì chị V dùng tay che vết thương và chạy đến đầu hẻm thì ngã gục xuống đất, mọi người đưa chị V đi cấp cứu tại Bệnh viện nhân dân Gia Định, nhưng đến 21 giờ 40 phút cùng ngày thì chị V tử vong.

Sau khi đâm chị V , Út L vứt con dao Thái Lan lại trước phòng trọ số 10 rồi bị người dân giữ lại và báo Công an Phường 13, quận Bình Thạnh đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại Cơ quan điều tra, Tô Út L khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 261-17/KLGD-PY ngày 03/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận: Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị V là do sốc mất máu không hồi phục do vết thương đâm thủng phổi trái. Máu của Nguyễn Thị V thuộc nhóm máu B.

Theo Công văn số 520/CV-PC54-Đ4 ngày 06/6/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải thích cơ chế hình thành thương tích trên người nạn nhân Nguyễn Thị V như sau: Vết thương ở nách sau trái, kích thước 05cm x 04cm (bờ trên có 01 góc tù, tính từ góc sau ra trước có

cạnh thẳng dài 2,6cm), bờ mép vết thương sắc gọn, theo chiều hướng từ trái sang phải, từ trên xuống dưới và từ sau ra trước làm thủng dọc cơ liên sườn 6 bên trái trên đường nách giữa dài 06cm, thủng mặt ngoài trên thùy dưới phổi trái dài 05cm và xuyên vào mặt trong thùy dưới phổi trái vùng rốn phổi dạng hình khe dài 01cm. Vết thương do vật sắc cạnh gây ra theo cơ chế đâm và các tổn thương xước da nông mặt trước khớp vai phải, cổ tay hai bên do vật có cạnh sắc gây ra theo cơ chế cắt. Đồng thời nhận định về con dao như đã mô tả trong công văn, kèm theo bản ảnh đã gửi giám định dấu vết máu (dao dài khoảng 21cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, dài 10,3cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 10,7cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 1,8cm) có khả năng gây ra các vết thương nêu trên.

Tại Cáo trạng số 283/CT-VKS-P2 ngày 10/7/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Tô Út L về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 66/2018/HS-ST ngày 14/3/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quyết định:

Tuyên bố bị cáo Tô Út L phạm tội “Giết người”.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009;

Xử phạt: Tô Út L 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2017.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Ngày 26 tháng 3 năm 2018, bị cáo Tô Út L làm đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Tô Út L trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 20 năm tù là quá nặng, vì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh Luật sư không có ý kiến gì. Tòa án cấp sơ thẩm cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như bị cáo có thái độ thật thà khai báo; ăn năn hối cải; có nhân thân tốt và có trình độ học vấn thấp. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm nhận định hành vi của bị cáo là côn đồ là không có căn cứ, bởi côn đồ là mang tính

bản chất khi thực hiện hành vi. Hành vi của bị cáo thực hiện với nạn nhân tuy là hậu quả nghiêm trọng nhưng không thuộc trường hợp được coi là côn đồ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Quan điểm của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Đơn kháng cáo của bị cáo và các thủ tục tố tụng khác đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, người bị hại đã bỏ chạy nhưng bị cáo vẫn dùng hung khí nguy hiểm để tấn công người bị hại, cố ý tước đoạt tính mạng của người bị hại; hành vi của bị cáo thể hiện tính hung hãn, côn đồ. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội “Giết người”, đồng thời cũng đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định của pháp luật, xử phạt bị cáo mức án 20 năm tù là có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của Luật sư, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng:

Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử, các cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng tại Tòa án cấp sơ thẩm đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

2.1 Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Tô Út L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với kết luận giám định, các vật chứng thu giữ và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, đủ căn cứ kết luận chỉ vì nghi ngờ không có căn cứ về việc vợ bị cáo là chị Nguyễn Thị V có quan hệ bất chính với người đàn ông khác nên vào khoảng 20 giờ 10 phút ngày 15/02/2017, sau khi uống rượu bia, bị cáo Tô Út L đã cự cãi với vợ là chị V. Sau khi chị V đi ra ngoài phòng trọ thì L cầm một con dao Thái Lan dài khoảng 21cm đi theo chị V. Hai bên tiếp tục cãi nhau rồi L dùng dao đâm sượt vai phải của chị V, chị V đánh vào phía sau đầu của L làm L chúi đầu về phía trước. Tiếp đó chị V vòng ra phía sau lưng của L để bỏ chạy thì L dùng tay phải

cầm dao đâm ngược về phía sau 01 nhát trúng vào nách bên trái của chị V . Sau khi bị đâm thì chị V dùng tay che vết thương và chạy đến đầu hẻm thì ngã gục xuống đất và được đưa đi cấp cứu, nhưng sau đó chị V đã tử vong.

2.2 Việc bị cáo chỉ vì ghen tuông không có căn cứ mà dùng hung khí nguy hiểm đâm chị V nhát đầu tiên sượt vai, sau đó đâm nhát thứ hai vào điểm trọng yếu trên cơ thể của chị Vuông, gây nên cái chết của chị V là thể hiện bản tính côn đồ của bị cáo. Do đó, Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng hành vi phạm tội của bị cáo không mang tính chất côn đồ là không đúng. Hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, nên cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93, tuyên bố bị cáo Tô Út L phạm tội “Giết người” là có căn cứ. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009), ngoài ra còn căn cứ vào tình tiết bị cáo có bà nội được phong tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo 20 năm tù là đã thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[3] Bị cáo kháng cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo không nêu được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Út L , giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4]. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Kháng cáo của bị cáo Tô Út L không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên bị cáo Tô Út L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về lệ phí, án phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Tô Út L ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2018/HSST ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

1.1 Tuyên bố bị cáo Tô Út L phạm tội “Giết người”.

1.2 Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 93; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009;

1.3 Xử phạt bị cáo Tô Út L 20 (hai mươi) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2017.

1.4 Tiếp tục tạm giam bị cáo Tô Út L để đảm bảo thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Tô Út L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP Hồ Chí Minh;
- VKSND TP Hồ Chí Minh;
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh;
- Công an TP Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam CA TP. Hồ Chí Minh;
(02b - 01b tổng đạt bị cáo);
- Lưu: Hồ sơ (PTHH-17)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Huynh

